

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn.

Ông Dương Văn Sản.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại hội trường Nhà văn hóa thôn Cẩm Bình, xã Tân Lập, huyện Sông Lô. Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HSST ngày 08/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; vợ Hà Thị D, sinh năm 1976, Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999. Hiện vợ, con đang ở xã Hải Lựu.

Tiền án: 01, cụ thể: Tại Bản án số 33 ngày 31/10/2019, Tuyến bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2021, Tuyến chấp hành xong đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Bản án số 25 ngày 21/9/2011, Tuyến bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/4/2012, Tuyến chấp hành xong đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022, (có mặt tại phiên tòa).

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Hà Văn H, sinh năm 1976.

Trú tại: thôn T, xã Hải Lựu, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Nguyễn Văn D, sinh năm 1996.

Trú tại: thôn D, xã H, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, Nguyễn Văn T, trú tại thôn D, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đi uống thuốc Methadone về đến thôn T, xã H thì nhận được điện thoại của Hà Văn H, trú tại thôn T, xã H, huyện Sông Lô là đối tượng bị nghiện chất ma túy, rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 88C1-150.09 chở H xuống khu vực xã N để mua ma túy. Khi đi gần đến UBND xã Đ, H đưa cho T số tiền 370.000 đồng, T một mình đi vào quầy thuốc mua 02 xilanh và 02 lọ nước cất hết 10.000đ. Sau đó, T gọi điện thoại cho số thuê bao 0787.466.574 lưu trong danh bạ điện thoại là “A Trung a” hỏi mua ma túy, người này đồng ý và hẹn T đến khu vực gần cổng Trường cấp II xã N. Khi đến nơi, T bảo H xuống xe, còn T điều khiển xe mô tô vào ngõ gặp người đàn ông kia. T mua được của người này 02 gói ma túy với giá 360.000đ. T quay lại đón H rồi đi đến nghĩa trang gần đó, lấy 01 gói ma túy ra cùng sử dụng. Gói ma túy còn lại Hùi đúc vào bao thuốc lá Thăng Long. Sau khi sử dụng ma túy, T nhặt 02 chiếc xilanh đúc vào túi áo rồi chở H đi về. Khi về đến địa phận đường đê tả Sông Lô thuộc thôn T, xã H, huyện Sông Lô thì H đưa cho T bao thuốc Thăng Long có gói ma túy cất đi, để cùng sử dụng. T đúc vào túi áo ngực, đi được một đoạn thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Sông Lô phối hợp với Công an xã Đ, xã H, xã L tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nhỏ, ngoài gói bằng giấy lịch, bên trong chứa chất bột màu trắng, được đúc trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long tại túi áo ngực của Tuyến đang mặc niêm phong trong bì thư A1; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 02 Xilanh loại 03ml; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX sơn màu đỏ đen gắn BKS 88C1-150.09.

Ngày 06/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã Trưng cầu giám định chất ma túy của mẫu A1. Ngày 09/8/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 2419/KLGD, kết luận: "*Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0963g loại Heroine*". Cơ quan giám định hoàn lại A1 có khối lượng 0,0740g cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình xác minh tiền án, tiền sự của Nguyễn Văn T xác định: Tại Bản án số 33 ngày 31/10/2019, T bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2021, Tuyến chấp hành xong, đến nay chưa được xóa án tích.

Đối với Hà Văn H cung cấp tiền và cùng T đi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, do số lượng ma túy thu giữ (dưới 0,1gam) và H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay tiền án gì về các tội ma túy nên hành vi của H không cấu thành tội phạm. Ngày 01/11/2022, cơ quan Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn H là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực gần Trường trung học cơ sở xã N, huyện Sông Lô do T chỉ biết tên “A Trung”, không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do ít thông tin nên không xác minh làm rõ được.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT - VKSSL ngày 07/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tuyên không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 06 tháng 8 năm 2022, tại khu vực

đường đê tả Sông Lô thuộc thôn T, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy heroin khối lượng là 0,0963gam, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...”.

Do đó bản cáo trạng số: 54/CT - VKSSL ngày 07/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không bị oan.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 25 ngày 21/9/2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/4/2012, đã chấp hành xong được xóa án tích và tại Bản án số 33 ngày 31/10/2019, T bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy heroin khối lượng là 0,0963gam, mục đích sử dụng cho bản thân, tiền án trước đây được làm định tội lần này nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại

Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện coi thường pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,0740gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng bao gói giấy “MẪU TRẢ”, 02 chiếc xi lanh 3ml đã qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 ví giả da màu đen. Tịch thu bán sung quỹ 01 ĐTDD nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX sơn màu đỏ đen, BKS 88C1-150.09, quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn D (con của T). Anh D không biết T sử dụng chiếc xe trên đi bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho anh D quản lý sử dụng.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 8 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Tuyển để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,0740gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng bao gói giấy “MẪU TRẢ”. 02 chiếc xi lanh 3ml đã qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 ví giả da màu đen. Tịch thu bán sung quỹ 01 ĐTDD nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen.

Trả lại anh Nguyễn Văn D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX sơn màu đỏ đen, BKS 88C1-150.09. (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã H;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành